# BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ TRƯỜNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG BỘ MÔN KỸ THUẬT PHẦN MỀM



## NIÊN LUẬN NGÀNH KỸ THUẬT PHẦN MỀM

# Đề tài WEBSITE THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ GIẢI PHÁP MUA HÀNG TRỰC TUYẾN ĐÁNG TIN CẬY BUYZONE

Sinh viên thực hiện:
Nguyễn Trường Giang - B1906463
Trần Khánh Huy – B1906483
Lê Minh Đức – B1906460
KHÓA: 45

Cần Thơ, 05/2023

# BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ TRƯỜNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG BỘ MÔN KỸ THUẬT PHẦN MỀM



## NIÊN LUẬN NGÀNH KỸ THUẬT PHẦN MỀM

# Đề tài WEBSITE THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ GIẢI PHÁP MUA HÀNG TRỰC TUYẾN ĐÁNG TIN CẬY BUYZONE

Cán bộ hướng dẫn:

ThS, Lâm Hoài Bảo

**MSCB: 1585** 

Sinh viên thực hiện:

Nguyễn Trường Giang – B1906463 Trần Khánh Huy – B1906483

Lê Minh Đức - B1906460

Khóa: 45

Cần Thơ, 05/2023

### LÒI CẨM ƠN

#### CBBD

Để có được kết quả ngày hôm nay em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất đến thầy Lâm Hoài Bảo, giảng viên Bộ môn Công nghệ phần mềm. Thầy đã trực tiếp chỉ dạy, hướng dẫn, đưa ra những gợi ý, nhận xét quý báu trong suốt quá trình thực hiện đề tài để chúng em có thể hoàn thành Niên luận ngành một cách tốt nhất.

Em cũng xin gửi lời cảm ơn đến quý thầy, cô Trường Đại học Cần Thơ, đặc biệt quý Thầy cô Khoa Công nghệ thông tin và Truyền thông đã truyền đạt những kiến thức bổ ích và quý báu trong suốt quá trình học tập tại trường.

Bên cạnh đó, con cũng gửi lời cảm ơn đến gia đình luôn hỗ trợ con về mặc tinh thần cũng như tài chính để con an tâm hoàn thành tốt Niên luận.

Mặc dù đã cố gắng hoàn thành đề tài một cách tốt nhất, nhưng trong khoảng thời gian có hạn và kiến thức chuyên môn còn hạn chế nên không tránh khỏi thiếu sót. Rất mong nhận được sự góp ý của thầy để đề tài được hoàn thiện hơn.

Trân trọng cảm ơn!

Cần Thơ, ngày 01 tháng 05 năm 2023 Người thực hiện đề tài

Nhóm 13

# MỤC LỤC

PHÀN	1: GIÓI THIỆU	1
I. Đ	ặt vấn đề	1
II.	Lịch sử giải quyết vấn đề	1
III.	Mục tiêu đề tài	2
IV.	Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
1.	Đối tượng nghiên cứu	2
2.	Phạm vi nghiên cứu	3
V.	Nội dung nghiên cứu và phân công công việc	3
VI.	Những đóng góp chính của đề tài	4
VII.	Bố cục Niên luận	5
PHÀN	2: NỘI DUNG	6
CHU	ONG 1: MÔ TẢ BÀI TOÁN	6
1.1.	Mô tả chi tiết bài toán	6
1.2.	Các chức năng chính	6
1.	2.1. Chức năng chính của người quản trị	6
1.	2.2. Chức năng chính của khách hàng	7
1.3.	Phân tích và đánh giá các giải pháp có liên quan đến bài toán	8
1.	5.1. Front-end	9
1.	5.2. Back-end	9
1.	5.5. Công cụ quản lý phiên bản mã nguồn	10
1.	5.6. Tool	11
1.	5.7. PHPMailer	11
CHU	ONG 2: THIẾT KẾ VÀ CÀI ĐẶT GIẢI PHÁP	12
2.1.	Kiến trúc hệ thống	12
2.2.	Sơ đồ phân rã chức năng	12
2.3.	Cơ sở dữ liệu	13
2.	3.1. Sơ đồ dữ liệu	13
2.	3.2. Mô tả dữ liệu	14
2.4.	Thiết kế chức năng	18

2.4.1. Đảng kỳ	18
2.4.2. Đăng nhập	20
2.4.3. Hỗ trợ khách hàng	21
2.4.4. Chính sách và điều khoản	22
2.4.6. Liên hệ	25
2.4.7. Thanh toán	25
2.4.8. Thêm vào giỏ hàng	26
2.4.9. Sửa số lượng sản phẩm trong giỏ hàng	27
2.4.10. Xóa sản phẩm trong giỏ hàng	27
2.4.11. Thêm danh mục mới	28
2.4.12. Sửa danh mục	30
2.4.13. Xóa danh mục	31
2.4.14. Thêm sản phẩm	32
2.4.15. Sửa sản phẩm	34
2.4.16. Xóa sản phẩm	35
2.4.17. Quản lý banner quảng cáo	36
2.5. Thiết kế giao diện	37
2.6. Setup môi trường	42
CHƯƠNG 3: KIỂM THỬ VÀ ĐÁNH GIÁ	44
3.1. Kiểm thử	44
3.1.1. Mục tiêu kiểm thử	44
3.1.2. Kịch bản kiểm thử	44
3.1.3. TestCase	44
3.1.4. Môi trường kiểm thử	45
3.1.5. Công cụ kiểm thử	45
3.2. Kết quả kiểm thử	45
3.3. Đánh giá	45
PHẦN 3: KẾT LUẬN	47
I. Kết quả đạt được	47
II. Hạn chế	47
III. Hướng phát triển	47

TÀI LIỆU THAM KHẢO	48
PHŲ LŲC	49

# DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1. Sơ đồ usecase Người quản trị	7
Hình 2. Sơ đồ usecase Khách hàng	
Hình 3. Mô hình kiến trúc hệ thống	12
Hình 4. Sơ đồ phân rã chức năng	13
Hình 5. Cơ sở dữ liệu	13
Hình 6. Giao diện đăng ký	18
Hình 7. Giao diện đăng nhập	20
Hình 8. Giao diện trang hỗ trợ khách hàng	21
Hình 9. Giao diện trang chính sách và điều khoản	22
Hình 10. Giao diện tìm kiếm sản phẩm	23
Hình 11. Giao diện thêm danh mục mới	28
Hình 12. Giao diện sửa danh mục	30
Hình 13. Giao diện xóa danh mục	31
Hình 14. Giao diện thêm sản phẩm mới	32
Hình 15. Giao diện sửa đổi sản phẩm	34
Hình 16. Giao diện xóa sản phẩm	35
Hình 17. Giao diện trang chủ 1	37
Hình 18. Giao diện trang chủ 2	38
Hình 19. Giao diện trang chủ 3	38
Hình 20. Giao diện trang chi tiết sản phẩm	39
Hình 21. Giao diện trang giỏ hàng	39
Hình 22. Giao diện trang thanh toán	40
Hình 23. Giao diện khi đặt hàng thành công	40
Hình 24. Giao diện trang chủ Admin	41
Hình 25. Giao diện trang quản lý danh mục	41
Hình 26. Giao diện trang quản lý sản phẩm	42

## DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Bảng phân công công việc	4
Bảng 2. Bảng admin	14
Bång 3. Bång users	15
Bảng 4. Bảng cart	15
Bång 5. Bång product	16
Bång 6. Bång product_images	16
Bång 7. Bång orders	17
Bång 8. Bång order_items	17
Bång 9. Bång categories	18
Bảng 10. Bảng chức năng đăng ký	19
Bảng 11. Bảng chức năng đăng nhập	21
Bảng 12. Bảng chức năng hổ trợ khách hàng	22
Bảng 13. Bảng chức năng chính sách và điều khoản	23
Bảng 14. Bảng chức năng tìm kiếm sản phẩm	24
Bảng 15. Bảng chức năng liên hệ	25
Bảng 16. Bảng chức năng thanh toán	26
Bảng 17. Bảng chức năng thêm sản phẩm vào giỏ hàng	26
Bảng 18. Bảng sửa đổi số lương sản phẩm trong giỏ hàng	27
Bảng 19. Bảng xóa sản phẩm được chọn trong giỏ hàng	28
Bảng 20. Bảng chức năng thêm danh mục mới	29
Bảng 21. Bảng chức năng sửa đổi danh mục	31
Bảng 22. Bảng chức năng xóa danh mục	32
Bảng 23. Bảng chức năng thêm sản phẩm mới	33
Bảng 24. Bảng chức năng sửa đổi sản phẩm	35
Bảng 25. Bảng chức năng xóa sản phẩm	36
Bảng 26. Bảng chức năng quản lý banner quảng cáo	37

### TÓM LƯỢT

#### English:

Our e-commerce website is a platform that offers a wide range of products to customers worldwide. The website is designed to provide a seamless shopping experience for customers, with a user-friendly interface and intuitive navigation.

The website's product catalog includes various categories such as clothing, electronics, home and garden, and more. Each product is displayed with a detailed description, price, images, and customer reviews to help customers make informed purchasing decisions.

Customers can create an account to save their shipping and billing information, view their order history, and track their shipments. The website also offers a secure checkout process with various payment options, including credit cards and PayPal.

To ensure the highest level of customer satisfaction, our team is dedicated to providing excellent customer service and timely shipping. In the event of any issues or concerns, customers can reach out to our support team through email, phone, or live chat.

#### Vietnamese:

Website thương mại điện tử của chúng tôi là một nền tảng cung cấp đa dạng sản phẩm đến khách hàng trên toàn thế giới. Website được thiết kế để cung cấp trải nghiệm mua sắm mượt mà cho khách hàng, với giao diện thân thiện với người dùng và điều hướng trực quan.

Danh mục sản phẩm trên website bao gồm các loại sản phẩm khác nhau như quần áo, điện tử, nhà cửa và vườn tược, và nhiều hơn nữa. Mỗi sản phẩm được hiển thị với mô tả chi tiết, giá cả, hình ảnh và đánh giá của khách hàng để giúp khách hàng đưa ra quyết định mua hàng thông minh.

Khách hàng có thể tạo tài khoản để lưu thông tin giao hàng và thanh toán, xem lịch sử đặt hàng và theo dõi đơn hàng của mình. Website cũng cung cấp quá trình thanh toán an toàn với các phương thức thanh toán khi nhận hàng.

Để đảm bảo sự hài lòng tuyệt đối của khách hàng, đội ngũ của chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ khách hàng tốt và vận chuyển đúng thời gian. Trong trường hợp có vấn đề hoặc khó khăn, khách hàng có thể liên hệ với đội ngũ hỗ trợ của chúng tôi qua email, điện thoại hoặc trò chuyện trực tiếp.

### PHẦN 1: GIỚI THIỆU

### I. Đặt vấn đề

Hiện nay, thương mại điện tử đã trở thành một phần không thể thiếu của nền kinh tế toàn cầu. Việc mua sắm trực tuyến đang trở thành xu hướng phổ biến, đem lại tiện lợi và tiết kiệm thời gian cho người tiêu dùng. Do đó, việc xây dựng một website thương mại điện tử đáp ứng nhu cầu mua sắm trực tuyến của khách hàng là rất quan trọng.

Tuy nhiên, việc xây dựng và vận hành một website thương mại điện tử đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng và quản lý chặt chẽ. Các thương hiệu cần phải tập trung vào việc cung cấp trải nghiệm mua sắm trực tuyến tốt nhất cho khách hàng của mình, từ việc tìm kiếm sản phẩm đến thanh toán và giao hàng.

Ngoài ra, các website thương mại điện tử cũng cần đối mặt với nhiều thách thức khác nhau, chẳng hạn như đối thủ cạnh tranh, quản lý thông tin khách hàng, bảo mật thông tin cá nhân, và xây dựng chiến lược tiếp thị trực tuyến hiệu quả. Vì vậy, việc nghiên cứu và xây dựng một website thương mại điện tử thành công và bền vững là một thách thức lớn đối với các doanh nghiệp.

### II. Lịch sử giải quyết vấn đề

Trong lĩnh vực thương mại điện tử, đã có rất nhiều đề tài nghiên cứu giải quyết các vấn đề đặt ra, trong đó có những đề tài được thực hiện tại các trường đại học, tổ chức nghiên cứu, doanh nghiệp hoặc các cộng đồng trực tuyến.

Tại Việt Nam, các đề tài nghiên cứu thường xoay quanh các vấn đề như: tìm kiếm sản phẩm, đánh giá sản phẩm, phân tích dữ liệu khách hàng, phân loại sản phẩm, thiết kế giao diện và tối ưu hóa trải nghiệm người dùng. Các nghiên cứu này thường được thực hiện tại các trường đại học, các tổ chức nghiên cứu hoặc các công ty thương mại điện tử.

Tuy nhiên, còn rất nhiều vấn đề trong thương mại điện tử chưa được giải quyết. Đặc biệt, vấn đề bảo mật thông tin vẫn là một thách thức lớn cho các doanh nghiệp. Ngoài ra, việc tối ưu hóa tốc độ trang web, xử lý đa ngôn ngữ và đa kênh cũng là những thách thức tiếp tục đặt ra cho các nhà nghiên cứu và doanh nghiệp trong tương lai.

Tại nước ngoài, các nghiên cứu và ứng dụng mới như trí tuệ nhân tạo, blockchain, big data và machine learning đang được áp dụng để giải quyết các vấn đề trong thương mại điện tử. Ngoài ra, các nghiên cứu về tối ưu hóa quy trình sản xuất và giao hàng cũng đang được tiếp tục phát triển.

Tổng quan, lịch sử giải quyết các vấn đề trong thương mại điện tử đã có nhiều tiến bộ, tuy nhiên, vẫn còn rất nhiều thách thức cần được giải quyết để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dùng và doanh nghiệp.

### III. Mục tiêu đề tài

Xây dựng và hoàn thiện được website thương mại điện tử cung cấp dịch vụ cho hai nhóm người dùng chính: khách hàng (người dùng phổ thông) và người quản trị, với các chức năng chính cơ bản như sau, đối với:

- **Khách hàng**: cung cấp các chức năng liên quan đến hoạt động mua sắm trực tuyến như: tiềm kiếm sản phẩm theo danh mục, theo tên, xem chi tiết sản phẩm, thêm vào giỏ hàng, và đặt hàng.
- Quản trị: thực hiện các chức năng quản lý danh mục, quản lý sản phẩm, quản lý quảng cáo, quản lý đơn hàng và quản lý thông tin hàng khách.

#### IV. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

#### 1. Đối tượng nghiên cứu

Đối với các doanh nghiệp, website thương mại điện tử là một công cụ quan trọng để kinh doanh và tiếp cận khách hàng. Đặc biệt là trong bối cảnh đại dịch COVID-19 khi người tiêu dùng trở nên phụ thuộc nhiều hơn vào mua sắm trực tuyến, việc có một website thương mại điện tử hoạt động hiệu quả và thu hút được khách hàng tiềm năng là cực kỳ quan trọng. Các doanh nghiệp sử dụng website thương mại điện tử để giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, chăm sóc khách hàng và tăng doanh số bán hàng.

Đối với người tiêu dùng, website thương mại điện tử đem lại sự tiện lợi, dễ dàng trong việc tìm kiếm, so sánh và mua sắm sản phẩm. Điều này giúp tiết kiệm thời gian và công sức cho khách hàng trong việc tìm kiếm sản phẩm, đồng thời giúp họ có thể mua sắm bất cứ lúc nào và ở bất cứ đâu mà không phải đến các cửa hàng truyền thống.

Nghiên cứu website thương mại điện tử có thể giúp các doanh nghiệp tìm hiểu được các nhu cầu, sở thích và thói quen mua sắm của khách hàng. Từ đó, họ có thể xây dựng chiến lược kinh doanh hiệu quả, đồng thời cải thiện trải nghiệm mua sắm trực tuyến của khách hàng.

Đối với các nhà nghiên cứu và chuyên gia trong lĩnh vực thương mại điện tử, việc nghiên cứu website thương mại điện tử là rất quan trọng để phân tích và đưa ra các giải pháp cải thiện trải nghiệm mua sắm trực tuyến của khách hàng, tăng cường hiệu quả kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ của các doanh nghiệp.

#### 2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu của đề tài thương mại điện tử sẽ tập trung vào việc áp dụng các công nghệ và ngôn ngữ lập trình web phổ biến như HTML, CSS, JavaScript, PHP và MySQL để thiết kế, phát triển và vận hành một website thương mại điện tử.

Cụ thể, phạm vi nghiên cứu sẽ bao gồm:

- Thiết kế giao diện người dùng đẹp mắt, thân thiện và tương thích với các thiết bị di động sử dụng HTML và CSS.
- Xây dựng các tính năng và chức năng của website sử dụng JavaScript, bao gồm tạo ra các hiệu ứng động, xử lý dữ liệu và tương tác với người dùng.
- Phát triển các chức năng cốt lõi của website thương mại điện tử bằng ngôn ngữ lập trình PHP, bao gồm xử lý đăng nhập, giỏ hàng, thanh toán, đặt hàng, quản lý sản phẩm, đánh giá sản phẩm và quản lý người dùng.
- Sử dụng cơ sở dữ liệu MySQL để lưu trữ các thông tin về sản phẩm, đơn hàng, khách hàng và các hoạt động của người dùng trên website.
- Tối ưu hóa hiệu suất và tốc độ của website thương mại điện tử bằng các kỹ thuật tối ưu hóa mã nguồn, tối ưu hóa cơ sở dữ liệu và sử dụng các công nghệ mới nhất trong lĩnh vực phát triển web.

Từ phạm vi nghiên cứu này, đề tài thương mại điện tử sẽ giúp các doanh nghiệp và các chuyên gia trong lĩnh vực thương mại điện tử hiểu rõ hơn về cách thiết kế và vận hành một website thương mại điện tử hiệu quả, từ đó tăng cường khả năng cạnh tranh và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

### V. Nội dung nghiên cứu và phân công công việc

STT	Nội dung nghiên cứu	Thành viên phụ trách	
		Nguyễn Trường Giang	
1	Lập kế hoạch phát triển dự án	Trần Khánh Huy	
		Lê Minh Đức	
		Nguyễn Trường Giang	
2	Giới hạn phạm vi dự án	Trần Khánh Huy	
		Lê Minh Đức	
2	Viết tài liệu thiết kế, đặc tả và	Nguyễn Trường Giang	
3	phân tích yêu cầu	Trần Khánh Huy	

		Lê Minh Đức
4	Thiết kế chức năng	Nguyễn Trường Giang Trần Khánh Huy Lê Minh Đức
5	Thiết kế cơ sở dữ liệu	Nguyễn Trường Giang
6	Thiết kế giao diện	Nguyễn Trường Giang Trần Khánh Huy Lê Minh Đức
7	Lập trình phía Front-end	Nguyễn Trường Giang Trần Khánh Huy Lê Minh Đức
8	Lập trình phía Back-end	Nguyễn Trường Giang Trần Khánh Huy Lê Minh Đức
9	Tích hợp Front-end và Back-end	Nguyễn Trường Giang
10	Kiểm thử	Nguyễn Trường Giang
11	Viết tài liệu	Nguyễn Trường Giang

Bảng 1: Bảng phân công công việc

### VI. Những đóng góp chính của đề tài

Xây dựng một website thương mại điện tử đầy đủ tính năng, thân thiện với người dùng và tương thích với nhiều thiết bị khác nhau, từ đó đáp ứng nhu cầu mua sắm trực tuyến của người dùng.

Áp dụng các công nghệ và ngôn ngữ lập trình web phổ biến như HTML, CSS, JavaScript, PHP và MySQL để thiết kế, phát triển và vận hành website thương mại điện tử.

Tìm hiểu và nghiên cứu các kỹ thuật tối ưu hóa mã nguồn, tối ưu hóa cơ sở dữ liệu và sử dụng các công nghệ mới nhất trong lĩnh vực phát triển web, giúp tăng tốc độ và hiệu suất của website.

Giúp các doanh nghiệp và chuyên gia trong lĩnh vực thương mại điện tử hiểu rõ hơn về cách thiết kế và vận hành một website thương mại điện tử hiệu quả, từ đó tăng cường khả năng cạnh tranh và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Đóng góp vào việc phát triển ngành thương mại điện tử ở Việt Nam, từ đó giúp nâng cao chất lượng và độ tin cậy của các website thương mại điện tử trên thị trường.

Tóm lại, đề tài thương mại điện tử này có đóng góp quan trọng vào việc nghiên cứu và phát triển website thương mại điện tử, từ đó giúp tăng cường khả năng cạnh tranh và nâng cao hiệu quả kinh doanh cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực này.

#### VII.Bố cục Niên luận

Bố cục của Đề tài gồm các phần và các chương mục chính:

Phần 1: Giới thiệu

Phần 2: Nội dung: Gồm 3 chương chính

- Chương 1: Mô tả bài toán.

- Chương 2: Thiết kế và cài đặt giải pháp.

- Chương 3: Kiểm thử và đánh giá.

Phần 3: Kết luận: Kết quả đạt được, hạn chế và hướng phát triển tương lai.

### PHẦN 2: NỘI DUNG

CHƯƠNG 1: MÔ TẢ BÀI TOÁN

#### 1.1. Mô tả chi tiết bài toán

Bài toán đề tài website thương mại điện tử là xây dựng một trang web đầy đủ tính năng để bán hàng trực tuyến. Đây là một bài toán phức tạp yêu cầu kết hợp các kỹ năng lập trình web, quản lý cơ sở dữ liệu và tối ưu hóa trải nghiệm người dùng.

Để xây dựng một trang web thương mại điện tử, ta cần thiết kế một giao diện trực quan, dễ sử dụng cho người dùng. Người dùng có thể thêm sản phẩm vào giỏ hàng, thanh toán và xem lại lịch sử mua hàng. Các tính năng khác như tìm kiếm sản phẩm, đăng ký thành viên, quản lý tài khoản, đánh giá sản phẩm cũng cần được tích hợp.

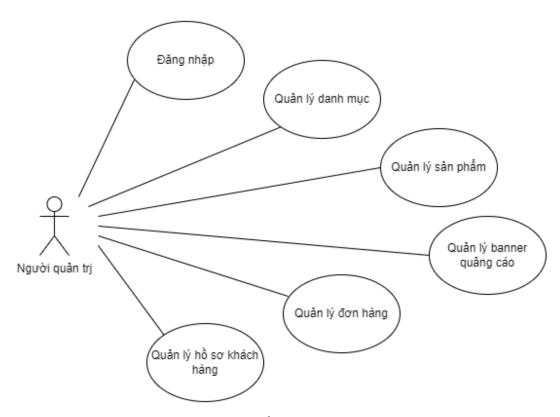
Bên cạnh đó, bài toán đề tài website thương mại điện tử còn đòi hỏi việc quản lý cơ sở dữ liệu chặt chẽ để lưu trữ thông tin sản phẩm, đơn hàng, thông tin khách hàng và các thông tin quản lý khác. Việc quản lý cơ sở dữ liệu cần được thiết kế sao cho hiệu quả, đảm bảo tính bảo mật và ổn định.

Để tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, ta cần sử dụng các kỹ thuật lập trình web hiện đại như HTML, CSS, JavaScript, PHP và MySQL để xây dựng một trang web nhanh chóng và hiệu quả. Ta cần tối ưu hóa mã nguồn, cơ sở dữ liệu và sử dụng các công nghệ mới nhất để đảm bảo tốc độ truy cập trang web nhanh và ổn đinh.

Tóm lại, bài toán đề tài website thương mại điện tử là một bài toán phức tạp và đòi hỏi sự kết hợp giữa các kỹ năng lập trình web, quản lý cơ sở dữ liệu và tối ưu hóa trải nghiệm người dùng. Việc xây dựng một trang web thương mại điện tử thành công sẽ đóng góp rất lớn vào việc phát triển ngành thương mại điện tử và tăng cường khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp trong lĩnh vực này.

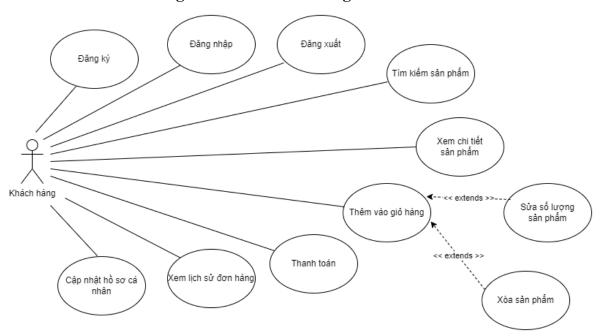
#### 1.2. Các chức năng chính

#### 1.2.1. Chức năng chính của người quản trị



Hình 1. Sơ đồ usecase Người quản trị

### 1.2.2. Chức năng chính của khách hàng



Hình 2. Sơ đồ usecase Khách hàng

#### 1.3. Phân tích và đánh giá các giải pháp có liên quan đến bài toán

Trong việc phát triển website thương mại điện tử, có nhiều giải pháp có liên quan như đã đề cập ở trên. Dưới đây là phân tích và đánh giá một số giải pháp phổ biến:

- Sử dụng framework: Sử dụng framework giúp cho việc phát triển website dễ dàng hơn bằng cách cung cấp các công cụ và thư viện hỗ trợ. Tuy nhiên, việc sử dụng framework cũng có nhược điểm là làm tăng độ phức tạp của dự án, đòi hỏi người phát triển phải có kiến thức về framework và có thể giới hạn sự tùy biến của website.
- Sử dụng CMS: Sử dụng CMS giúp cho việc phát triển website dễ dàng hơn bằng cách cung cấp một hệ thống quản lý nội dung đơn giản và dễ sử dụng. Tuy nhiên, việc sử dụng CMS cũng có nhược điểm là giới hạn tính tùy biến của website, nếu muốn thêm các chức năng đặc biệt thì có thể phải tùy chỉnh mã nguồn.
- Sử dụng các thư viện và công cụ: Sử dụng các thư viện và công cụ giúp cho việc xây dựng giao diện và chức năng trên website dễ dàng hơn bằng cách cung cấp các thành phần đã được xây dựng sẵn. Tuy nhiên, việc sử dụng quá nhiều thư viện và công cụ cũng có thể làm tăng thời gian tải trang và giảm hiệu năng của website.
- Tối ưu hóa code và database: Tối ưu hóa code và database giúp cho website hoạt động nhanh hơn và giảm tải cho server. Tuy nhiên, việc tối ưu hóa cũng đòi hỏi kiến thức chuyên môn và thời gian để thực hiện.

### 1.4. Tiếp cận giải quyết vấn đề, lựa chọn giải pháp

Xây dựng một website thương mại điện tử bằng cách sử dụng các công cụ và thư viện có sẵn.

Sử dụng HTML và CSS để xây dựng giao diện người dùng của trang web. Bạn có thể sử dụng các thư viện CSS như Bootstrap hoặc Materialize để giảm thiểu thời gian phát triển và tối ưu hóa giao diện người dùng của trang web.

Tiếp theo, sử dụng JavaScript để thêm tính năng tương tác và hiệu ứng cho trang web.

Để xử lý dữ liệu và quản lý cơ sở dữ liệu, bạn có thể sử dụng PHP và MySQL. Có thể sử dụng các framework PHP như Laravel hoặc CodeIgniter để giảm thiểu thời gian phát triển và tăng tính bảo mật của ứng dụng web.

Vì dự án đang sử dụng các công nghệ thuần, việc phát triển và bảo trì trang web sẽ tốn nhiều thời gian hơn so với sử dụng các framework và thư viện có sẵn. Tuy

nhiên, sẽ có toàn quyền kiểm soát mã nguồn và tùy chỉnh tối đa tính năng của trang web.

#### 1.5. Các công nghệ sử dụng

#### 1.5.1. Front-end

HTML5 là một ngôn ngữ cấu trúc và trình bày nội dung cho World Wide Web và sẽ là công nghệ cốt lõi của Internet trong tương lai không xa, được đề xuất đầu tiên bởi Opera Software. Đây là phiên bản thứ năm của ngôn ngữ HTML - được tạo ra năm 1990 và chuẩn hóa như HTML4 năm 1997 - và xuất hiện vào tháng 12 năm 2012, là 1 ứng viên được giới thiệu bởi World Wide Web Consortium (W3C). Mục tiêu cốt lõi khi thiết kế ngôn ngữ là cải thiện khả năng hỗ trợ cho đa phương tiện mới nhất trong khi vẫn giữ nó dễ dàng đọc được bởi con người và luôn hiểu được bởi các thiết bị và các chương trình máy tính như trình duyệt web, phân tích cú pháp, v.v... HTML5 vẫn sẽ giữ lại những đặc điểm cơ bản của HTML4 và bổ sung thêm các đặc tả nổi trội của XHTML, DOM cấp 2,đặc biệt là JavaScript.

CSS3 là phiên bản thứ 3 và cũng là phiên bản CSS mới nhất. CSS3 bổ sung nhiều tính năng mới tiện lợi cho người dùng. Được thừa hưởng và bổ sung thêm nhiều tính năng mới, CSS3 hiện nay đang rất được ưa chuộng trong việc thiết kế website.

Cascading Style Sheets (CSS) là một ngôn ngữ được sử dụng để minh họa giao diện, kiểu và định dạng của tài liệu được viết bằng bất kỳ ngôn ngữ nào. Nói một cách dễ hiểu, được dùng để tạo kiểu và sắp xếp bố cục của các trang web. CSS3 là phiên bản mới nhất của phiên bản CSS, CSS2 trước đó.

JavaScript, theo phiên bản hiện hành, là một ngôn ngữ lập trình thông dịch được phát triển từ các ý niệm nguyên mẫu. Ngôn ngữ này được dùng rộng rãi cho các trang web (phía người dùng) cũng như phía máy chủ (với Nodejs). Nó vốn được phát triển bởi Brendan Eich tại Hãng truyền thông Netscape với cái tên đầu tiên Mocha, rồi sau đó đổi tên thành LiveScript, và cuối cùng thành JavaScript. Giống Java, JavaScript có cú pháp tương tự C, nhưng nó gần với Self hơn Java. .js là phần mở rộng thường được dùng cho tập tin mã nguồn JavaScript.

#### 1.5.2. Back-end

**PHP:** Hypertext Preprocessor, thường được viết tắt thành PHP là một ngôn ngữ lập trình kịch bản hay một loại mã lệnh chủ yếu được dùng để phát triển các ứng dụng viết cho máy chủ, mã nguồn mở, dùng cho mục đích tổng quát. Nó rất thích hợp với web và có thể dễ dàng nhúng vào trang HTML. Do được tối ưu hóa cho các ứng dụng web, tốc độ nhanh, nhỏ gọn, cú pháp giống C và Java, dễ học và

thời gian xây dựng sản phẩm tương đối ngắn hơn so với các ngôn ngữ khác nên PHP đã nhanh chóng trở thành một ngôn ngữ lập trình web phổ biến nhất thế giới.

Ngôn ngữ, các thư viện, tài liệu gốc của PHP được xây dựng bởi cộng đồng và có sự đóng góp rất lớn của Zend Inc., công ty do các nhà phát triển cốt lõi của PHP lập nên nhằm tạo ra một môi trường chuyên nghiệp để đưa PHP phát triển ở quy mô doanh nghiệp.

#### 1.5.3. Cơ sở dữ liệu

**MySQL** là hệ quản trị cơ sở dữ liệu tự do nguồn mở phổ biến nhất thế giới và được các nhà phát triển rất ưa chuộng trong quá trình phát triển ứng dụng. Vì MySQL là hệ quản trị cơ sở dữ liệu tốc độ cao, ổn định và dễ sử dụng, có tính khả chuyển, hoạt động trên nhiều hệ điều hành cung cấp một hệ thống lớn các hàm tiện ích rất mạnh. Với tốc độ và tính bảo mật cao, MySQL rất thích hợp cho các ứng dụng có truy cập CSDL trên internet. Người dùng có thể tải về MySQL miễn phí từ trang chủ. MySQL có nhiều phiên bản cho các hệ điều hành khác nhau: phiên bản Win32 cho các hệ điều hành dòng Windows, Linux, Mac OS X, Unix, FreeBSD, NetBSD, Novell NetWare, SGI Irix, Solaris, SunOS,...

#### 1.5.4. Apache web server

**Xampp** là chương trình tạo máy chủ Web (Web Server) được tích hợp sẵn Apache, PHP, MySQL, FTP Server, Mail Server và các công cụ như phpMyAdmin. Không như Appserv, Xampp có chương trình quản lý khá tiện lợi, cho phép chủ động bật tắt hoặc khởi động lại các dịch vụ máy chủ bất kỳ lúc nào.

Xampp là một chương trình mã nguồn mở máy chủ web đa nền được phát triển bởi Apache Friends, bao gồm chủ yếu là Apache HTTP Server, MariaDB database, và interpreters dành cho những đối tượng sử dụng ngôn ngữ PHP và Perl. Xampp là viết tắt của Cross-Platform (đa nền tảng-X), Apache (A), MariaDB (M), PHP (P) và Perl (P). Nó phân bố Apache nhẹ và đơn giản, khiến các lập trình viên có thể dễ dàng tạo ra máy chủ web local để kiểm tra và triển khai trang web của mình. Tất cả mọi thứ cần cho phát triển một trang web - Apache (ứng dụng máy chủ), Cơ sở dữ liệu (MariaDB) và ngôn ngữ lập trình (PHP) được gói gọn trong một tệp. Xampp cũng là một chương trình đa nền tảng vì nó có thể chạy tốt trên cả Linux, Windows và MacOS. Hầu hết việc triển khai máy chủ web thực tế đều sử dụng cùng thành phần như XAMPP nên rất dễ dàng để chuyển từ máy chủ local sang máy chủ online.

### 1.5.5. Công cụ quản lý phiên bản mã nguồn

**GitHub** là một dịch vụ cung cấp kho lưu trữ mã nguồn Git dựa trên nền web cho các dự án phát triển phần mềm. GitHub cung cấp cả phiên bản trả tiền lẫn miễn phí cho các tài khoản. Các dự án mã nguồn mở sẽ được cung cấp kho lưu trữ miễn phí. Tính đến tháng 4 năm 2016, GitHub có hơn 14 triệu người sử dụng với hơn 35 triệu kho mã nguồn, làm cho nó trở thành máy chủ chứa mã nguồn lớn trên thế giới.

Github đã trở thành một yếu tố có sức ảnh hưởng trong cộng đồng phát triển mã nguồn mở. Thậm chí nhiều nhà phát triển đã bắt đầu xem nó là một sự thay thế cho sơ yếu lý lịch và một số nhà tuyển dụng yêu cầu các ứng viên cung cấp một liên kết đến tài khoản Github để đánh giá ứng viên.

#### 1.5.6. Tool

Visual Studio Code là một trình soạn thảo mã nguồn được phát triển bởi Microsoft dành cho Windows, Linux và macOS. Nó hỗ trợ chức năng debug, đi kèm với Git, có chức năng nổi bật cú pháp (syntax highlighting), tự hoàn thành mã thông minh, snippets, và cải tiến mã nguồn. Nó cũng cho phép tùy chỉnh, do đó, người dùng có thể thay đổi theme, phím tắt, và các tùy chọn khác. Nó miễn phí và là phần mềm mã nguồn mở theo giấy phép MIT, mặc dù bản phát hành của Microsoft là theo giấy phép phần mềm miễn phí.

Visual Studio Code được dựa trên Electron, một nền tảng được sử dụng để triển khai các ứng dụng Node.js máy tính cá nhân chạy trên động cơ bố trí Blink. Mặc dù nó sử dụng nền tảng Electron nhưng phần mềm này không phải là một bản khác của Atom, nó thực ra được dựa trên trình biên tập của Visual Studio Online (tên mã là "Monaco").

#### 1.5.7. PHPMailer

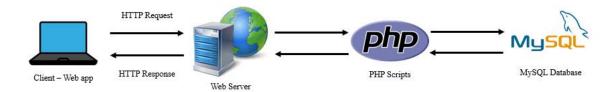
**PHPMailer** là một thư viện được cung cấp bởi một cộng đồng dành cho PHP. Với PHPMailer, tỉ lệ email được gửi tới hộp thư đến cao và hạn chế việc email bị đẩy vào thư mục thư rác. Sở dĩ làm được điều đó là bởi các thư viết bằng PHPMailer được chuyển từ người gửi tới người nhận bằng "Simple Mail Transfer Protocol" SMTP.

Rất nhiều người lựa chọn sử dụng PHPMailer thay cho các chương trình khác bởi sự đơn giản, tiện dụng. Tính năng đặc biệt của PHPMailer là tạo các phản hồi tự động. Điều này thực sự hữu ích trong việc chuyển đơn hàng tự động cho những website bán hàng trực tuyến.

Mặt khác bằng cách cung cấp biểu mẫu liên hệ trên website PHPMailer cho phép người dùng liên hệ với bạn qua email.

### CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ VÀ CÀI ĐẶT GIẢI PHÁP

#### 2.1. Kiến trúc hệ thống



Hình 3. Mô hình kiến trúc hệ thống

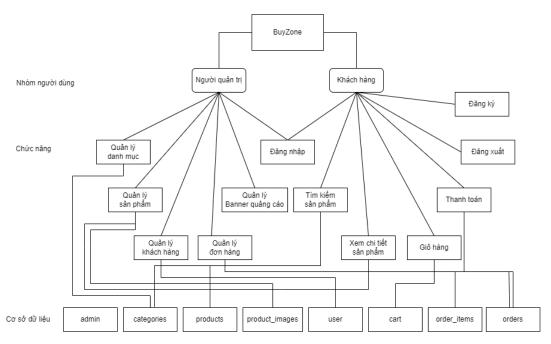
**Client:** Đây là người dùng truy cập vào website thương mại điện tử thông qua trình duyệt web. Khi người dùng gửi yêu cầu (request) đến web server, trình duyệt sẽ tạo ra một HTTP request và gửi tới web server.

**Web Server:** Đây là máy chủ web, là nơi lưu trữ tất cả các file HTML, CSS, JavaScript và PHP của website. Khi nhận được HTTP request từ client, web server sẽ tiếp nhận và xử lý request đó

**PHP:** PHP là ngôn ngữ lập trình phía server, được sử dụng để tạo ra các trang web động. Khi web server nhận được một HTTP request, nó sẽ gọi tới các file PHP tương ứng và thực hiện các lệnh PHP để lấy dữ liệu từ MySQL database và tạo ra các file HTML tương ứng để trả về cho client.

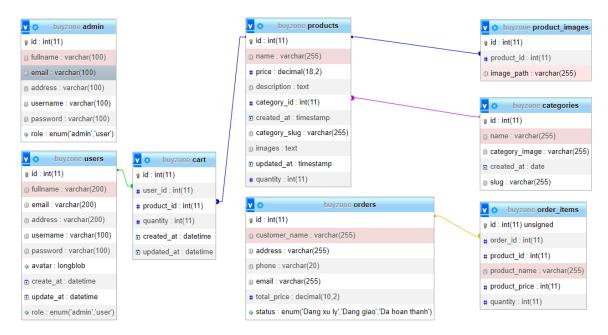
**MySQL Database:** MySQL là một hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ (RDBMS) miễn phí và mã nguồn mở. Khi thực hiện các lệnh PHP để lấy dữ liệu từ database, PHP sẽ gửi các yêu cầu SQL đến MySQL database để lấy dữ liệu tương ứng.

### 2.2. Sơ đồ phân rã chức năng



Hình 4. Sơ đồ phân rã chức năng

# 2.3. Cơ sở dữ liệu2.3.1. Sơ đồ dữ liệu



Hình 5. Cơ sở dữ liệu

### **2.3.2. Mô** tả dữ liệu

Bảng **admin** lưu trữ thông tin của người quản trị

Tên trường dữ liệu	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id	int	Định danh duy	
		nhất admin	
fullname	varchar	Tên đầy đủ của	Độ dài 100 ký tự
		admin	
email	varchar	Email của admin	Độ dài 100 ký tự
address	varchar	Địa chỉ của admin	Độ dài 100 ký tự
username	varchar	Tên đăng nhập của	Độ dài 100 ký tự
		admin	
password	varchar	Mật khẩu của	Độ dài 100 ký tự
		admin	
role	enum	Phân loại quyền	Admin hoặc user
		hạn đăng nhập	

Bång 2. Bång admin

### Bảng **users** lưu trữ thông tin của khách hàng

Tên trường dữ liệu	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id	int	Định danh duy	
		khách hàng	
fullname	varchar	Tên đầy đủ của	Độ dài 200 ký tự
		khách hàng	
email	varchar	Email của khách	Độ dài 200 ký tự
		hàng	
address	varchar	Địa chỉ của khách	Độ dài 200 ký tự
		hàng	
username	varchar	Tên đăng nhập của	Độ dài 100 ký tự
		khách hàng	
password	varchar	Mật khẩu của	Độ dài 100 ký tự
		khách hàng	
avatar	longblob	Hình ảnh đại diện	
		của khách hàng	
create_at	datetime	Ngày tạo tài khoản	

update_at	datetime	Ngày cập nhật	
		thông tin	
role	enum	Phân loại quyền	Admin hoặc user
		hạn đăng nhập	

Bång 3. Bång users

### Bảng cart lưu trữ thông tin giỏ hàng

Tên trường dữ liệu	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id	int	Định danh Id của	
		giỏ hàng	
user_id	int	Đại diện cho	
		người dùng sở hữu	
		giỏ hàng	
product_id	int	Sản phẩm được	
		thêm vào giỏ hàng	
quantity	int	Số lượng sản	
		phẩm được thêm	
create_at	datetime	Ngày tạo giỏ hàng	
update_at	datetime	Ngày cập nhật giỏ	
		hàng	

Bång 4. Bång cart

### Bảng product lưu trữ thông tin sản phẩm

Tên trường dữ liệu	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id	int	Định danh duy	
		nhất Id của sản	
		phẩm	
name	varchar	Tên của sản phẩm	Độ dài 255 ký tự
price	decimal	Giá của sản phẩm	18,2
description	text	Mô tả của sản	
		phẩm	
category_id	int	Id của danh mục	
		của sản phẩm	
		thuộc về	

category_slug	varchar	URL thân thiện	Độ dài 255 ký tự
		của danh mục sản	
		phẩm	
images	text	Đường dẫn tới	
		hình ảnh đại diện	
		của sản phẩm	
create_at	datetime	Ngày tạo danh	
		mục	
update_at	datetime	Ngày cập nhật gần	
		nhất danh mục	
quantity	int	Số lượng sản	
		phẩm còn lại	

Bång 5. Bång product

### Bảng **product\_images** lưu trữ thông tin hình ảnh của sản phẩm

Tên trường dữ liệu	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id	int	Định danh duy	
		nhất Id của hình	
		ảnh	
product_id	int	Định danh duy	
		nhất Id sản phẩm	
		tương ứng	
Image_path	text	Đường dẫn của	
		các hình ảnh	

Bång 6. Bång product\_images

### Bảng orders lưu trữ thông tin đơn hàng

Tên trường dữ liệu	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id	int	Định danh duy	
		nhất Id của đơn	
		hàng	
customer_name	varchar	Tên của khách	Độ dài 255 ký tự
		hàng đặt hàng	
address	varchar	Địa chỉ của khách	Độ dài 255 ký tự
		hàng	

phone	varchar	Số điện thoại của	Độ dài 20 ký tự
		khách hàng	
email	varchar	Email của khách	Độ dài 255 ký tự
		hàng	
total_price	decimal	Tổng giá trị đơn	10,2
		hàng	
status	enum	Trạng thái đơn	Dang xu ly
		hàng	Dang giao
			Da hoan thanh

Bång 7. Bång orders

Bảng **order\_items** lưu trữ thông tin các sản phẩm được đặt hàng trong một đơn hàng order

Tên trường dữ liệu	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id	int	Định danh duy	
		nhất của mỗi sản	
		phẩm được đặt	
		trong đơn hàng	
order_id	int	Định danh duy	
		nhất của đơn hàng	
product_id	int	Định danh duy	
		nhất của sản phẩm	
		được đặt hàng	
product_name	varchar	Tên của một sản	Độ dài 255 ký tự
		phẩm trong đơn	
		hàng	
product_price	int	Giá của một sản	
		phẩm trong đơn	
		hàng	
quantity	int	Số lượng sản	
		phẩm được đặt	
		hàng trong đơn	
		hàng	

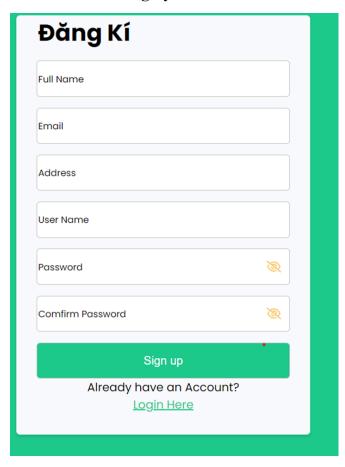
Bång 8. Bång order\_items

### Bảng categories lưu trữ thông tin của danh mục

Tên trường dữ liệu	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id	int	Định danh duy	
		nhất của danh mục	
name	varchar	Tên của danh mục	Độ dài 255 ký tự
category_image	varchar	Hình ảnh đại diện	Độ dài 255 ký tự
		của danh mục	
create_at	date	Ngày tạo danh	
		mục	
slug	varchar	URL thân thiện	
		của danh mục	

Bång 9. Bång categories

# 2.4. Thiết kế chức năng2.4.1. Đăng ký

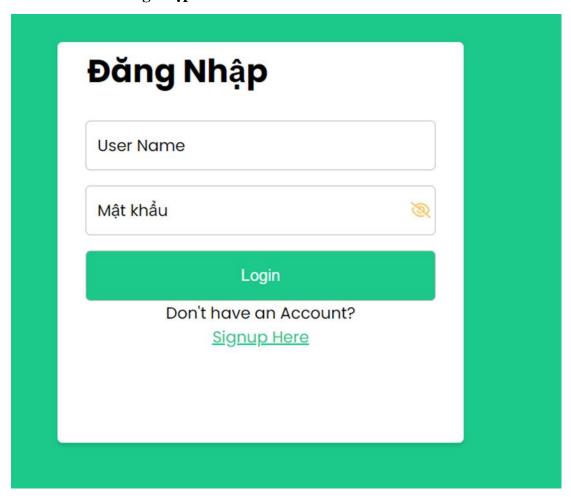


Hình 6. Giao diện đăng ký

Thuộc tính	Mô tả			
Mã tính năng	DA01			
Tên chức năng	Đăng	ký		
Mục đích	Thiết l	kế cơ sở dữ liệu để lưu trữ thôn	ng tin tài khoản người	
	dùng	dùng		
Người dùng	Người	dùng phổ thông		
Điều kiện tiên quyết	Truy c	âp vào trang chủ của website		
	Bước	Người dùng	Hệ thống phản hồi tự động	
Luồng sự kiện	1	Nhấn chọn "Đăng ký   ĐăngNhập"		
	2		Hiển thị giao diện đăng nhập	
	3	Nhấn chọn"Signup here"		
	4		Hiển thị giao diện đăng ký	
	5	Nhập đầy đủ thông tin và nhấn"Sign up"		
	6a		Hệ thống xác nhận	
			nếu hợp lệ sẽ	
			chuyển sang giao	
			diện đăng ký	
	6b		Nếu không hợp lệ sẽ	
_			quay về bước 5	
Lường thay thế	Không có			
Điều kiện sau đó	Đăng kí thành công chuyển sang giao diện đăng nhập			
Ngoại lệ	Không có			

Bảng 10. Bảng chức năng đăng ký

### **2.4.2.** Đăng nhập



Hình 7. Giao diện đăng nhập

Thuộc tính	Mô tả			
Mã tính năng	DA02	DA02		
Tên chức năng	Đăng 1	nhập		
Mục đích	Xác đị	nh các phân quyền cụ thể mà bạ	n muốn cung cấp cho	
	người	dùng đăng nhập vào hệ thống		
Người dùng	Người	Người dùng phổ thông,quản trị viên		
Điều kiện tiên	Truy cập vào trang chủ của website			
quyết				
	Bước	Người dùng,quản trị viên	Hệ thống phản hồi	
			tự động	
	1	Nhấn chọn "Đăng ký		
Luồng sự kiện		ĐăngNhập"		

	2		Hiển thị giao diện
			đăng nhập
	3	Nhập thông tin và nhấn"Sign	
		in"	
	4a		Hệ thống xác nhận
			nếu hợp lệ sẽ
			chuyển sang giao
			diện index
	4b		Nếu không hợp lệ sẽ
			quay về bước 3
Lường thay thế	Không	g có	
Điều kiện sau đó	Đăng	nhập thành công vào hệ thống	
Ngoại lệ	Không	g có	

Bảng 11. Bảng chức năng đăng nhập

### 2.4.3. Hỗ trợ khách hàng



Hình 8. Giao diện trang hỗ trợ khách hàng

Thuộc tính	Mô tả
Mã tính năng	DA03
Tên chức năng	Hổ trợ khách hàng
Mục đích	Cung cấp hỗ trợ và giúp đỡ cho khách hàng trong việc sử
	dụng sản phẩm hoặc dịch vụ của một công ty hoặc tổ chức
Người dùng	Người dùng phổ thông

Điều kiện tiên	Truy c	Truy cập vào trang chủ của website		
quyết				
	Bước	Người dùng	Hệ thống phản hồi	
			tự động	
	1	Hổ trợ khách hàng		
Luồng sự kiện	2		Hiển thị giao diện	
			Hổ trợ khách hàng	
	3	Nhấn chọn"icon logo"		
	4		Trở về trang chủ	
Lường thay thế	Không	Không có		
Điều kiện sau đó	Truy o	Truy cập thành công trang hổ trợ khách hàng		
Ngoại lệ	Không	Không có		

Bảng 12. Bảng chức năng hổ trợ khách hàng

#### 2.4.4. Chính sách và điều khoản



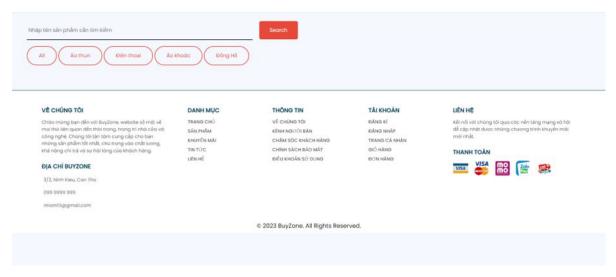
Hình 9. Giao diện trang chính sách và điều khoản

Thuộc tính	Mô tả
Mã tính năng	DA04
Tên chức năng	Chính sách và điều khoảng

Mục đích	Cung cấp cho người dùng các thông tin về các quy định và				
	điều kiện mà họ phải tuân thủ khi sử dụng một trang web,				
	ứng dụ	ứng dụng hoặc sản phẩm của một công ty hoặc tổ chức			
Người dùng	Người	Người dùng phổ thông			
Điều kiện tiên	Truy c	Truy cập vào trang chủ của website			
quyết					
	Bước	Người dùng	Hệ thống phản hồi		
			tự động		
	1	Chính sách và điều khoảng			
Luồng sự kiện					
	2		Hiển thị giao diện		
			Hổ trợ khách hàng		
	3	Nhấn chọn"icon logo"			
	4		Trở về trang chủ		
Lường thay thế	Không	g có			
Điều kiện sau đó	Truy cập thành công trang Chính sách và điều khoảng				
Ngoại lệ	Không có				

Bảng 13. Bảng chức năng chính sách và điều khoản

### 2.4.5. Tìm kiếm sản phẩm



Hình 10. Giao diện tìm kiếm sản phẩm

Thuộc tính Mô tả
------------------

Mã tính năng	DA05			
Tên chức năng	Tìm kiếm sản phẩm			
Mục đích	Giúp người dùng tìm kiếm sản phẩm một cách nhanh			
	chóng và thuận tiện trên một trang web			
Người dùng	Người dùng phổ thông			
Điều kiện tiên	Truy cập vào trang chủ của website			
quyết				
	Bước	Người dùng	Hệ thống phản hồi tự động	
Luồng sự kiện	1	Người dùng có thể nhập hoặc lựa chọn thông tin tìm kiếm tên sản phẩm trên trang tìm kiếm sản phẩm.("Từ khóa, danh		
		mục, tên")		
	2	Nhấn chọn" Search		
	3a		Hệ thống tìm kiếm sản phẩm trên trang web sẽ lưu thông tin tìm kiếm của người dùng vào local storage	
	3b		Hệ thống thông báo không tìm thấy sản phẩm.	
Lường thay thế	Không có			
Điều kiện sau đó	Hệ thống sẽ hiển thị danh sách sản phẩm phù hợp với thông tin tìm kiếm của người dùng nếu có sẵn trên trang web. Nếu không tìm thấy sản phẩm phù hợp, hệ thống sẽ hiển thị thông báo không tìm thấy sản phẩm hoặc thông báo không tìm thấy chuyến bay phù hợp.			
Ngoại lệ	Không có			

Bảng 14. Bảng chức năng tìm kiếm sản phẩm

### 2.4.6. Liên hệ

Thuộc tính	Mô tả			
Mã tính năng	DA06			
Tên chức năng	Liên hệ với chúng tôi			
Mục đích	Cho p	Cho phép người dùng gửi phản hồi đến đội ngũ quản lí		
Người dùng	Người	Người dùng phổ thông		
Điều kiện tiên quyết	Đã đăng nhập vào trang chủ của website			
	Bước	Người dùng,quản trị viên	Hệ thống phản hồi	
			tự động	
	1	Nhấn chọn "Liên hệ"		
Luồng sự kiện	2		Hiển thị giao diện	
			liên hệ	
	3	Nhập thông tin và nhấn"Gửi"		
	4a		Hệ thống xác nhận	
			nếu hợp lệ sẽ	
			chuyển sang giao	
			diện trang chủ	
	4b		Nếu không hợp lệ sẽ	
			quay về bước 3	
Lường thay thế	Không	g có		
Điều kiện sau đó	Gửi thông tin liên hệ thành công			
Ngoại lệ	Không có			

Bảng 15. Bảng chức năng liên hệ

### 2.4.7. Thanh toán

Thuộc tính	Mô tả				
Mã tính năng	DA05	DA05			
Tên chức năng	Thanh	Thanh toán			
Mục đích	Cho p	Cho phép người dùng thanh toán hoá đơn			
Người dùng	Người dùng phổ thông				
Điều kiện tiên	Đã thêm sản phẩm vào giỏ hàng				
quyết					
	Bước	Người dùng	Hệ thống phản hồi		
			tự động		

	1	Nhấn chọn "Thanh toán"	
Luồng sự kiện	2		Hiển thị giao diện
			thanh toán
	3	Nhập đầy đủ thông tin và	
		nhấn "Thanh toán"	
	4a		Hệ thống xác nhận
			thông tin nhập vào
			hợp lệ
	4b		Nếu không hợp lệ sẽ
			quay lại bước 3
Lường thay thế	Không	g có	
Điều kiện sau đó	Thanh toán thành công trở về giao diện giỏ hàng		
Ngoại lệ	Không	g có	

Bảng 16. Bảng chức năng thanh toán

### 2.4.8. Thêm vào giỏ hàng

Thuộc tính	Mô tả				
Mã tính năng	GH	GH01			
Tên tính năng	Thê	Thêm danh mục mới			
Mục đích	Cho	Cho phép người dùng thêm danh mục mới			
Tác nhân	Ngı	Người dùng phổ thông			
Điều kiện tiên quyết	Tru	Truy cập vào trang chủ website			
		Tác nhân	Hệ thống phản hồi		
Luồng sự kiện	1	Nhấn chọn "Sản phẩm muốn thêm"			
	2		Hiển thị giao diện chi tiết sản phẩm		
	3	Nhấn chọn "Thêm vào giỏ"			
	4		Hiển thị giao diện giỏ hàng với sản phẩm vừa thêm		

Bảng 17. Bảng chức năng thêm sản phẩm vào giỏ hàng

### 2.4.9. Sửa số lượng sản phẩm trong giỏ hàng

Thuộc tính	Mô tả			
Mã tính năng	GH	GH02		
Tên tính năng	Sửa	a số lượng sản phẩm trong gi	ỏ hàng	
Mục đích		Cho phép người dùng sửa số lượng sản phẩm trong giỏ hàng		
Tác nhân	Ng	Người dùng phổ thông		
Điều kiện tiên quyết	Tru	Truy cập vào trang chủ website		
		Tác nhân	Hệ thống phản hồi	
Luồng sự kiện	1	Nhấn chọn "Tăng hoặc giảm số lượng sản phẩm muốn thao tác"		
	2		Hiển thị số lượng theo những lần thay đổi của khách hàng	
	3	Nhấn chọn "Cập nhật giỏ hàng"		
	4		Hiển thị giao diện giỏ hàng đã được cập nhật số lượng	

Bảng 18. Bảng sửa đổi số lương sản phẩm trong giỏ hàng

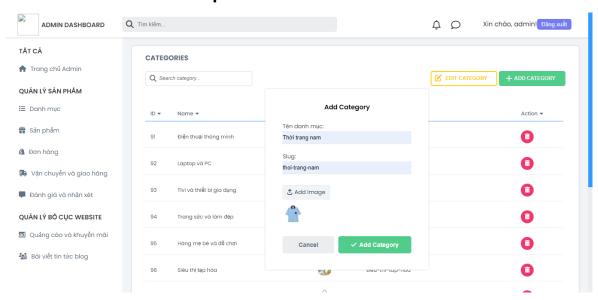
### 2.4.10.Xóa sản phẩm trong giỏ hàng

Thuộc tính	Mô tả		
Mã tính năng	GH03		
Tên tính năng	Xóa sản phẩm được chọn trong giỏ hàng		
Mục đích	Cho phép người dùng xóa sản phẩm được chọn trong giỏ hàng		
Tác nhân	Người dùng phổ thông		
Điều kiện tiên quyết	Truy cập vào trang chủ website		
	Tác nhân Hệ thốn	g phản hồi	

Luồng sự kiện	1	Nhấn chọn vào các ô checkbox sản phẩm muốn xóa	
	2		Hiển thị các sản phẩm được check
	3	Nhấn chọn "Xóa sản phẩm được chọn"	
	4		Hiển thị giao diện giỏ hàng đã được cập sau khi xóa các sản phẩm trên

Bảng 19. Bảng xóa sản phẩm được chọn trong giỏ hàng

#### 2.4.11. Thêm danh mục mới



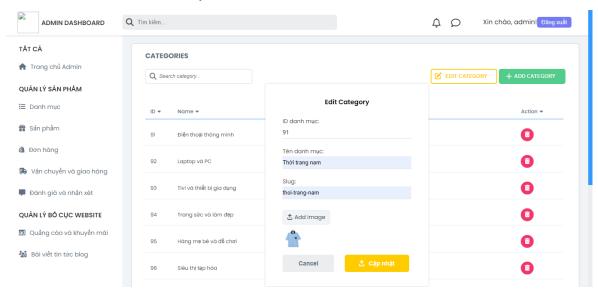
Hình 11. Giao diện thêm danh mục mới

Thuộc tính	Mô tả
Mã tính năng	AM01
Tên tính năng	Thêm danh mục
Mục đích	Thêm danh mục mới lên trang chủ
Tác nhân	Người quản trị
Điều kiện tiên quyết	Đã đăng nhập tài khoản admin

		Tác nhân	Hệ thống phản hồi
	1	Nhấp chọn "Thêm danh mục"	
	2		Hiển thị giao diện thêm danh mục mới
Luồng sự kiện	3	Nhập đầy đủ thông tin của danh mục	
	4	Nhấn chọn "Thêm" để thêm danh mục	
	5		Lưu thông tin danh mục lên cơ sở dữ liệu
	6	Nhấn "Quản lý danh mục" để xem danh mục vừa thêm	
	7		Giao diện danh sách danh mục hiện ra
Luồng thay thế	Không có		
Điều kiện sau	Không có		
Ngoại lệ	Không có		

Bảng 20. Bảng chức năng thêm danh mục mới

### 2.4.12.Sửa danh mục



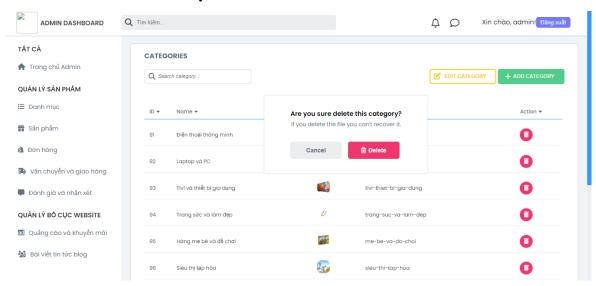
Hình 12. Giao diện sửa danh mục

Thuộc tính		Mô tả		
Mã tính năng	A	AM02		
Tên tính năng	Sú	ra danh mục		
Mục đích	Sú	Sửa danh mục cần thay đổi		
Tác nhân	N	Người quản trị		
Điều kiện tiên quyết	Đ	Đã đăng nhập tài khoản admin		
		Tác nhân	Hệ thống phản hồi	
	1	Nhấp chọn "Sửa danh mục"		
	2		Hiển thị giao diện sửa danh mục	
Luồng sự kiện	3	Nhập đầy đủ thông tin của danh mục cần sửa đổi		
Luong sự kiện				

	4	Nhấn chọn "Sửa" để lưu lại thay đổi	
	5		Lưu thông tin danh mục lên cơ sở dữ liệu
	6	Nhấn "Quản lý danh mục" để xem danh mục vừa thay đổi	
	7		Giao diện danh sách danh mục hiện ra
Luồng thay thế	K	hông có	
Điều kiện sau	Kł	nông có	
Ngoại lệ	K	hông có	

Bảng 21. Bảng chức năng sửa đổi danh mục

### 2.4.13.Xóa danh mục



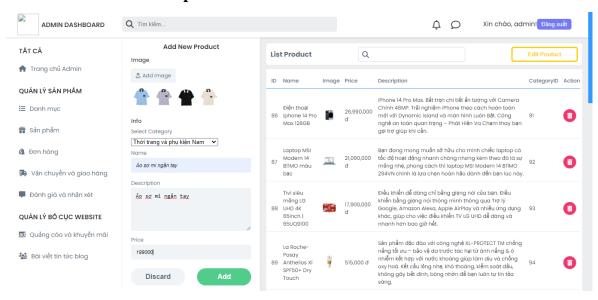
Hình 13. Giao diện xóa danh mục

Thuộc tính	Mô tả
Mã tính năng	AM03
Tên tính năng	Xóa danh mục
Mục đích	Xóa danh mục không còn kinh doanh

Tác nhân	Ng	Người quản trị				
Điều kiện tiên quyết	Tru	Truy cập vào trang chủ website				
		Tác nhân	Hệ thống phản hồi			
1.0	1	Nhấn chọn "Xóa" ở danh sách danh mục tương ứng				
Luồng sự kiện	gự kiện 2	ng sự kiện 2		Hiển thị giao diện "Bạn có chắc muốn xóa danh mục không"		
	3	Nhấn chọn "Xóa"				
	4		Hiển thị danh sách danh mục mới			

Bảng 22. Bảng chức năng xóa danh mục

### 2.4.14.Thêm sản phẩm



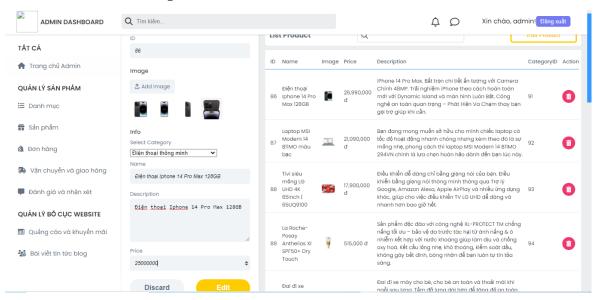
Hình 14. Giao diện thêm sản phẩm mới

Thuộc tính	Mô tả
Mã tính năng	AM04
Tên tính năng	Thêm sản phẩm
Mục đích	Thêm sản phẩm mới lên trang chủ

Tác nhân	Người quản trị		
Điều kiện tiên quyết	Đ	Đã đăng nhập tài khoản admin	
		Tác nhân	Hệ thống phản hồi
	1	Nhấp chọn "Thêm sản phẩm"	
	2		Hiển thị giao diện thêm sản phẩm mới
Luồng sự kiện	3	Nhập đầy đủ thông tin của sản phẩm	
	4	Nhấn chọn "Thêm" để thêm sản phẩm	
	5		Lưu thông tin sản phẩm lên cơ sở dữ liệu
	6	Nhấn "Quản lý sản phẩm" để xem danh mục vừa thêm	
	7		Giao diện danh sách sản phẩm hiện ra
Luồng thay thế	K	hông có	
Điều kiện sau	Kł	nông có	
Ngoại lệ	K	hông có	

Bảng 23. Bảng chức năng thêm sản phẩm mới

### 2.4.15.Sửa sản phẩm



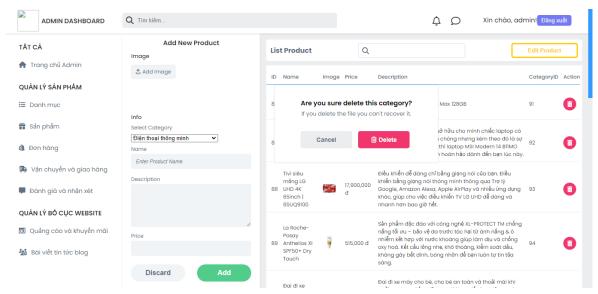
Hình 15. Giao diện sửa đổi sản phẩm

Thuộc tính		Mô tả		
Mã tính năng	A	AM05		
Tên tính năng	Si	ra sản phẩm		
Mục đích	Sů	Sửa sản phẩm cần thay đổi		
Tác nhân	N	gười quản trị		
Điều kiện tiên quyết	Đã đăng nhập tài khoản admin			
		Tác nhân	Hệ thống phản hồi	
	1	Nhấp chọn "Sửa sản phẩm"		
	2		Hiển thị giao diện sửa sản phẩm	
Luồng sự kiện	3	Nhập đầy đủ thông tin của sản phẩm cần sửa đổi		

	4	Nhấn chọn "Sửa" để lưu lại thay đổi	
	5		Lưu thông tin sản phẩm lên cơ sở dữ liệu
	6	Nhấn "Quản lý sản phẩm" để xem sản phẩm vừa thay đổi	
	7		Giao diện danh sách sản phẩm hiện ra
Luồng thay thế	K	hông có	
Điều kiện sau	Kl	nông có	
Ngoại lệ	K	hông có	

Bảng 24. Bảng chức năng sửa đổi sản phẩm

### 2.4.16.Xóa sản phẩm



Hình 16. Giao diện xóa sản phẩm

Thuộc tính	Mô tả
Mã tính năng	AM06
Tên tính năng	Xóa sản phẩm

Mục đích	Xóa sản phẩm không còn kinh doanh				
Tác nhân	Người quản trị				
Điều kiện tiên quyết	Tru	Truy cập vào trang chủ website			
		Tác nhân	Hệ thống phản hồi		
Luồng sự kiện	1	Nhấn chọn "Xóa" ở danh sách sản phẩm tương ứng			
	2		Hiển thị giao diện "Bạn có chắc muốn xóa sản phẩm không"		
	3	Nhấn chọn "Xóa"			
	4		Hiển thị danh sách sản phẩm mới		

Bảng 25. Bảng chức năng xóa sản phẩm

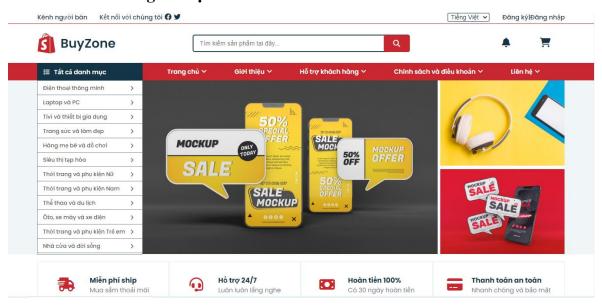
## 2.4.17.Quản lý banner quảng cáo

Thuộc tính	Mô tả				
Mã tính năng	A	AM03			
Tên tính năng	Tl	Thêm banner quảng cáo			
Mục đích	Thêm banner quảng cáo mới lên trang chủ				
Tác nhân	Người quản trị				
Điều kiện tiên quyết	Đã đăng nhập tài khoản admin				
		Tác nhân	Hệ thống phản hồi		
	1	Nhấp chọn "Thêm banner quảng cáo"			
	2		Hiển thị giao diện thêm banner quảng cáo mới		

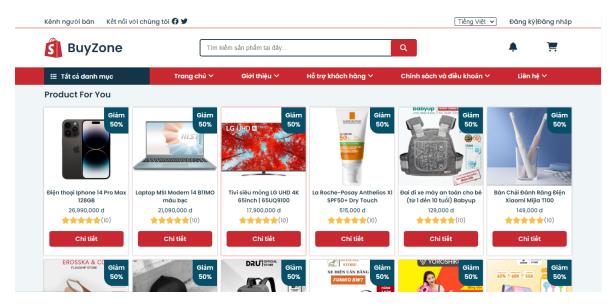
Luồng sự kiện	3	Nhập đầy đủ thông tin của banner quảng cáo		
	4	Nhấn chọn "Thêm" để thêm banner quảng cáo		
	5		Lưu thông tin banner quảng cáo lên cơ sở dữ liệu	
	6	Nhấn "Quản lý banner quảng cáo" để xem banner quảng cáo vừa thêm		
	7		Giao diện danh sách banner quảng cáo hiện ra	
Luồng thay thế	Không có			
Điều kiện sau	Không có			
Ngoại lệ	Không có			

Bảng 26. Bảng chức năng quản lý banner quảng cáo

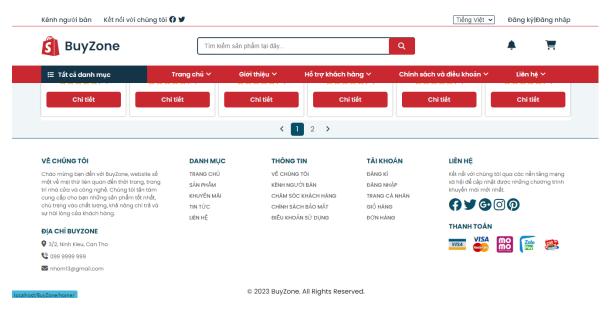
### 2.5. Thiết kế giao diện



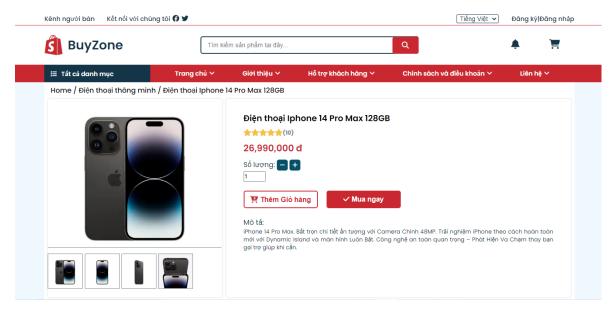
Hình 17. Giao diện trang chủ 1



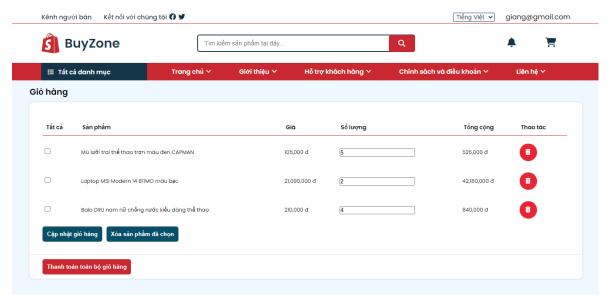
Hình 18. Giao diện trang chủ 2



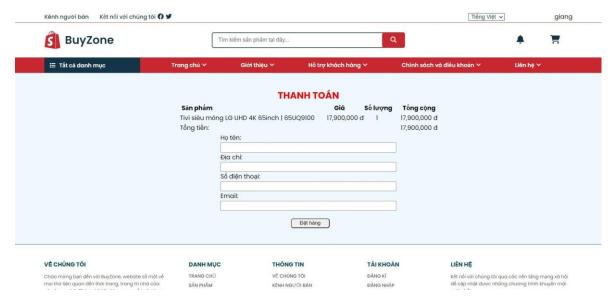
Hình 19. Giao diện trang chủ 3



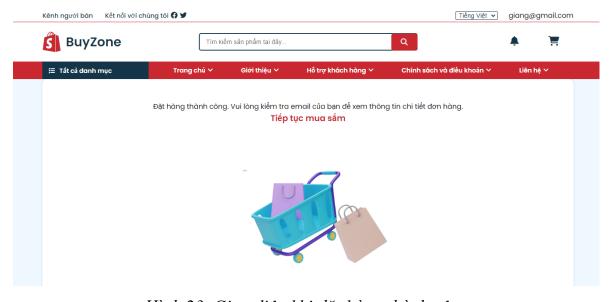
Hình 20. Giao diện trang chi tiết sản phẩm



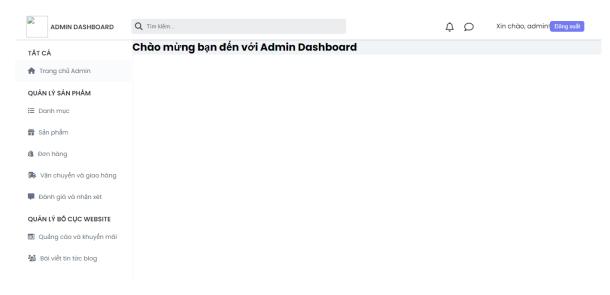
Hình 21. Giao diện trang giỏ hàng



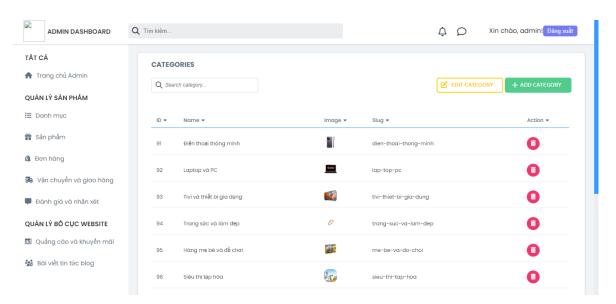
Hình 22. Giao diện trang thanh toán



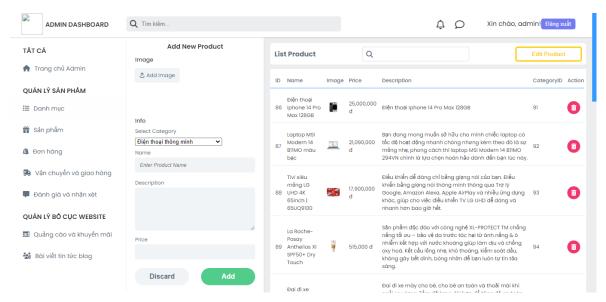
Hình 23. Giao diện khi đặt hàng thành công



Hình 24. Giao diện trang chủ Admin



Hình 25. Giao diện trang quản lý danh mục



Hình 26. Giao diện trang quản lý sản phẩm

#### 2.6. Setup môi trường

Hệ điều hành và phần cứng:

- Hệ điều hành phù hợp cho máy chủ web: Windows Server.
- Máy chủ web đáp ứng yêu cầu phần cứng và mạng cho việc chạy trang web thương mại điện tử, ví dụ: băng thông Internet, dung lượng đĩa cứng, bộ nhớ và xử lý CPU.

Cài đặt môi trường phát triển web:

- Cài đặt máy chủ web: Apache Xampp.
- Cài đặt trình duyệt cơ sở dữ liệu: MySQL.
- Cài đặt PHP và cấu hình máy chủ web để hỗ trợ PHP.
- Cài đặt trình biên dịch và biên dịch CSS.

Thiết kế giao diện người dùng:

- Sử dụng HTML để xác định cấu trúc và các thành phần của trang web (ví dụ: header, footer, sidebar, danh sách sản phẩm, giỏ hàng, thanh tìm kiếm, v.v.).
- Sử dụng CSS để tạo kiểu cho các thành phần HTML, bao gồm cả màu sắc, font chữ, bố cục, v.v.
- Sử dụng JavaScript và thư viện như jQuery để thêm tính năng tương tác, hiệu ứng và xử lý sự kiên trên trang web.

Xây dựng hệ thống backend:

 Sử dụng PHP để xử lý các yêu cầu từ người dùng và tương tác với cơ sở dữ liệu.

- Xây dựng các chức năng như đăng nhập, đăng ký, quản lý sản phẩm, giỏ hàng, thanh toán, v.v.
- Sử dụng MySQL để tạo và quản lý cơ sở dữ liệu, bao gồm các bảng như người dùng, sản phẩm, đơn hàng, v.v.
- Sử dụng câu truy vấn SQL để truy vấn và cập nhật dữ liệu trong cơ sở dữ liệu.

### Tối ưu và kiểm tra:

- Tối ưu hóa mã nguồn PHP và truy vấn SQL để đảm bảo hiệu suất cao và thời gian tải nhanh.
- Kiểm tra và sửa lỗi trên các trình duyệt web phổ biến

### CHƯƠNG 3: KIỂM THỬ VÀ ĐÁNH GIÁ

#### 3.1. Kiểm thử

#### 3.1.1. Mục tiêu kiểm thử

Đảm bảo tính ổn định và hiệu suất của trang web:

- Kiểm tra tính ổn định của trang web bằng cách thực hiện các kiểm thử về sự kết nối và phản hồi của trang web trong thời gian thực hiện các hoạt động thường gặp của người dùng.
- Kiểm tra hiệu suất của trang web bằng cách đo thời gian tải trang, xử lý các yêu cầu tìm kiếm, thêm sản phẩm vào giỏ hàng, thanh toán và các hoạt động khác.

Đảm bảo tính năng của trang web:

 Kiểm tra tính năng của trang web bằng cách thực hiện các kiểm thử trên các tính năng chính của trang web, bao gồm tìm kiếm sản phẩm, thêm vào giỏ hàng, thanh toán và các hoạt động khác.

#### 3.1.2. Kịch bản kiểm thử

Quy trình: Đăng ký trên website

Quy trình: Đăng nhập trên website

Quy trình: Thêm sản phẩm vào giỏ hàng

Quy trình: Thanh toán

#### 3.1.3. TestCase

TestCase	Tính năng	Tổng quan	Các trường	Kết quả
			họp	mong đợi
TC01	Đăng ký vào	Mục tiêu:	Đăng ký thành	Đăng ký thành
	hệ thống	đăng nhập	công	công
		được vào hệ		
		thống	Thiếu thông	Xuất hiện
			tin hoặc người	thông báo
		Người thực	dùng đã tồn	phải nhập đầy
		hiện: Khách	tại	đủ thông tin
		hàng muốn tự		
		động điền		
		thông tin		
TC02	Đăng nhập	Mục tiêu: định	Đăng nhập	Chuyển tiếp
	vào hệ thống	danh và đăng	thành công	người dùng
		nhập vào hệ		đến trang chủ
		thống		

		Người thực hiện: tất cả người dùng	Sai tên tài khoản hoặc mật khẩu	Thông báo sai tên tài khoản hoặc mật khẩu
TC03	Thêm sản phẩm vào giỏ hàng	Mục tiêu: Thêm sản phẩm vào giỏ hàng Người thực hiện: khách hàng	Thêm vào giỏ hàng thành công Chưa đăng nhập	Sản phẩm được thêm vào giỏ Chuyển đến trang login
TC04	Thanh toán giỏ hàng	Mục tiêu: thanh toán giỏ hàng  Người thực hiện: khách hàng	Điền đầy đủ thông tin liên lạc và đặt hàng thành công Thiếu thông tin người đặt hàng	Hiển thị bạn đã đặt hàng thành công  Thông báo để người đặt điền đầy đủ thông tin
TC05	Gửi email xác nhận đơn hàng cho người đặt	Mục tiêu: gửi thông tin đơn hàng cho người đặt Người thực hiện: server	Thành công	Email được gửi thành công Thông báo khi có lỗi xảy ra

## 3.1.4. Môi trường kiểm thử

Loại	Tên HĐH/Phần mềm	Phiên bản
Hệ điều hành	Window 10 Home	22H2
Trình duyệt Web	Google Chrome	112.0.5615.138

## 3.1.5. Công cụ kiểm thử

Hoạt động	Công cụ	Nhà cung cấp	Phiên bản
Quản lý testcase	Selenium	Selenium IDE	4.0.0
	WebDriver		

## 3.2. Kết quả kiểm thử

### 3.3. Đánh giá

Quy trình kiểm thử:

- Kế hoạch kiểm thử: thực hiện đúng các yêu cầu trong kế hoạch.
- Thiết kế kiểm thử: thiết kế các ca kiểm thử và các kịch bản kiểm thử chi tiết và đầy đủ.
- Thực hiện kiểm thử: Sau khi thiết kế các ca kiểm thử và kịch bản kiểm thử, tiến hành thực hiện các kiểm thử bằng Selenium WebDriver.
- Kiểm tra và báo cáo kết quả kiểm thử: Sau khi thực hiện các kiểm thử, các kết quả như mong đợi.

### Kết quả kiểm thử:

- Tính chính xác: đảm bảo tính chính xác của dữ liệu và kết quả kiểm thử.
- Độ phủ kiểm thử: đảm bảo độ phủ kiểm thử đầy đủ để đảm bảo rằng các chức năng và tính năng của trang web được kiểm thử kỹ lưỡng.
- Thời gian và chi phí: đảm bảo rằng thời gian và chi phí cho việc kiểm thử được kiểm soát và hợp lý.

### PHẦN 3: KẾT LUẬN

### I. Kết quả đạt được

Website hoạt động ổn định và đáp ứng yêu cầu chức năng: Website được phát triển đáp ứng các yêu cầu chức năng được đặt ra, đảm bảo hoạt động ổn định và không gặp lỗi.

Thiết kế giao diện đẹp mắt và thân thiện với người dùng: Thiết kế giao diện website được thực hiện một cách chuyên nghiệp, đẹp mắt và thân thiện với người dùng, giúp tăng trải nghiệm người dùng và thu hút khách hàng.

Dữ liệu được quản lý một cách hiệu quả: Dữ liệu của khách hàng và sản phẩm được quản lý một cách hiệu quả trên cơ sở dữ liệu MySQL, giúp quản lý và truy xuất dữ liệu một cách dễ dàng và chính xác.

Tối ưu hóa tốc độ tải trang: Website được tối ưu hóa tốc độ tải trang, giúp giảm thiểu thời gian chờ đợi và cải thiện trải nghiệm người dùng.

### II. Hạn chế

Giao diện còn đơn giản.

Chưa có chức năng điểm danh nhận xu.

Chưa có mục flash sale.

Chưa phát triển được chức năng thanh toán qua ngân hàng, ví điện tử.

### III. Hướng phát triển

Tăng cường tính năng và chức năng: Phát triển thêm các tính năng mới như tìm kiếm sản phẩm nâng cao, đánh giá sản phẩm, hỗ trợ khách hàng trực tuyến, tích hợp tính năng chat trực tiếp, v.v.

Nâng cấp và tối ưu hóa hiệu suất: Tối ưu hóa tốc độ tải trang, cải thiện hiệu suất của website, nâng cấp các phiên bản công nghệ mới hơn để đáp ứng yêu cầu và kỳ vọng người dùng.

Thiết kế giao diện đa dạng: Thực hiện thiết kế giao diện đa dạng và linh hoạt hơn để thu hút nhiều đối tượng khách hàng, tăng doanh số bán hàng.

Phát triển ứng dụng di động: Phát triển ứng dụng di động tương thích với nhiều hệ điều hành, giúp khách hàng có thể truy cập và mua sắm trên điện thoại di động một cách dễ dàng và thuận tiện hơn

Tích hợp các công nghệ mới: Tích hợp các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet of Things (IoT), Blockchain, v.v. để cải thiện trải nghiệm người dùng, tăng tính bảo mật và quản lý dữ liệu hiệu quả hơn.

Phát triển chiến lược marketing: Phát triển chiến lược marketing hiệu quả để quảng bá và tiếp cận nhiều khách hàng hơn, tăng tốc độ tăng trưởng và tăng doanh số bán hàng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

#### Giáo Trình

- [1] Cô Võ Huỳnh Trâm. "*Phân tích và thiết kế thuật toán*". Chương 1. Bộ môn Công nghệ phần mềm, khoa CNTT&TT, Đại học Cần Thơ, ngày truy cập 18/4/2023.
- [2] Thầy Phan Thượng Cang, "Lập trình hướng đối tượng", khoa CNTT&TT, Đại học Cần Thơ, ngày truy cập 18/4/2023.
- [3] Thầy Trương Xuân Việt, "*Phân tích yêu cầu phần mềm*", khoa CNTT&TT, Đại học Cần Thơ, ngày truy cập 18/4/2023.
- [4] Thầy Đỗ Thanh Nghị, Trần Công Án, Hà Duy An, Lâm Chí Nguyện, "Giáo trình lập trình Web", Bộ môn MMT&TT, Khoa Công Nghệ Thông Tin và TT, ĐH Cần Thơ, ngày truy cập 18/4/2023.

#### Website

- [5] Wikipedia, "HTML5", <a href="https://vi.wikipedia.org/wiki/HTML5">https://vi.wikipedia.org/wiki/HTML5</a>, ngày truy cập 27/04/2023.
- [6] Wikipedia, "CSS", https://vi.wikipedia.org/wiki/CSS, ngày truy cập 27/04/2023.
- [7] Wikipedia, "Javascript", <a href="https://vi.wikipedia.org/wiki/Javascript">https://vi.wikipedia.org/wiki/Javascript</a>, ngày truy cập 27/04/2023.
- [8] Wikipedia, "*MySQL*", <u>https://vi.wikipedia.org/wiki/*MySQL*</u>, ngày truy cập 27/04/2023.
- [9] Wikipedia, "*PHP*", <a href="https://vi.wikipedia.org/wiki/PHP">https://vi.wikipedia.org/wiki/PHP</a>, ngày truy cập 27/04/2023.
- [10] Wikipedia, "XAMPP", <a href="https://vi.wikipedia.org/wiki/XAMPP">https://vi.wikipedia.org/wiki/XAMPP</a>, ngày truy cập 27/04/2023.
- [11] Wikipedia, "GitHub", <a href="https://vi.wikipedia.org/wiki/GitHub">https://vi.wikipedia.org/wiki/GitHub</a>, ngày truy cập 27/04/2023.
- [12] Wikipedia, "Visual Studio Code",
- https://vi.wikipedia.org/wiki/Visual\_Studio\_Code, ngày truy cập 27/04/2023.
- [13] Wikipedia, "PHPMailer là gì? Cách cài đặt PHPMailer để gửi mail", <a href="https://bkhost.vn/blog/cach-su-dung-phpmailer-de-gui-mail-php/">https://bkhost.vn/blog/cach-su-dung-phpmailer-de-gui-mail-php/</a>, ngày truy cập 27/04/2023.

# PHŲ LŲC

# ---Hết---